

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/HSST.  
Ngày: 28-11-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tính và ông Đỗ Minh.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2020/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2022/HSST- QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**TRẦN VĂN M;** Tên gọi khác: Trần Tuấn M; Sinh ngày: 01/01/1981; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Xóm a, xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Nơi ở hiện tại: Số nhà 48, ngõ 35, phố NNĐ, phường VM, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Hữu Đ (đã chết); Con bà: Đặng Thị C, sinh năm 1949, hiện ở: Xã Xuân Trung, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Anh, chị em: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 06/2019/HSST, ngày 20/12/2019, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Trần Văn M 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản bị trộm cắp là 41.000.00đ (Bốn mươi một triệu đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2022, đến thời điểm phạm tội lần này M chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 11/7/1997, Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân.

+ Ngày 16/02/2000, Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Đánh bạc.

+ Ngày 25/5/2000, Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Đánh bạc.

+ Bản án số 64/HSST ngày 13/10/2000 Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn M 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, giá trị tài sản bị trộm cắp là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2000 (Đã thi hành xong). Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

+ Bản án số 01/HSST ngày 10/01/2001 Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn M 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản thiệt hại: 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2001. Thi hành xong khoản án phí ngày 17/12/2007.

+ Bản án số 119/HSST ngày 27/12/2002 Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản thiệt hại: 4.491.200đ (Bốn triệu bốn trăm chín mươi một nghìn hai trăm đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/5/2002. Thi hành xong khoản án phí tháng 8/2010.

+ Bản án số 316/2006/HSST ngày 20/10/2006 Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn M 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản thiệt hại: 5.449.000đ (Năm triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2009. Nộp án phí ngày 23/8/2013.

Ngoài ra, tại các bản án số 119/HSST ngày 27/12/2002 Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, bản án số 316/2006/HSST ngày 20/10/2006 Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, M phải bồi thường là tiền cho các bị hại. Qua xác M, Chi cục THADS huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định không thụ lý khoản bồi thường thi hành án trên; không xác định được người có quyền yêu cầu thi hành án hiện đang ở đâu. Như vậy, đã hết thời hiệu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường nêu trên. Theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì M được xóa án tích.

+ Ngày 19/8/2013, UBND huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 29/7/2015, UBND huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời hạn 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**Bị hại:**

1. Anh Nguyễn Anh Long, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 25, Khu Hà Liễu, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Chị Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 11 A, khu Hùng Vương, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt có lý do)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Đặng Hồng Quang, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Số 3, Ngách 47/41, tổ 2, phố Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;

(Vắng mặt có lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định, Trần Văn M (Tên gọi khác: Trần Tuấn M), sinh ngày 01/01/1981, HKTT: Xóm a, xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, hiện ở: Số nhà 48, ngõ 35, phố NNĐ, phường VM, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội thường xuyên sử dụng xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đen xám, BKS 29V3-202.48 đi lang thang, lợi dụng đêm khuya, nhà dân không đóng cửa để trộm cắp tài sản. Ngày 17/7/2022, M đi xe mô tô từ Hà Nội lên thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để trộm cắp tài sản nhưng chưa lấy được gì thì bị Tổ công tác Đội điều tra hình sự Công an thành phố Việt Trì kiểm tra hành chính, tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đen xám, số máy: F33E-0423177, số khung: 3316DY005302, BKS: 29V3-202.48, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1203 màu đen, số Imei: 350618547725254, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12 màu xanh, số Imei: 354813607424643, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc mũ le bằng vải màu đen đã qua sử dụng; tiền ngân hàng Việt Nam: 730.000đ (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng). Quá trình kiểm tra, M khai nhận đã trộm cắp tài sản tại phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ vào ngày 03/7/2022, cụ thể như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, BKS 29V3-202.48 một mình từ thành phố Hà Nội đi thành phố Việt Trì để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 02 giờ 50 phút, khi đi đến khu vực phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, M phát hiện nhà anh Nguyễn Anh Long, sinh năm 1978, HKTT: tổ 25, khu Hà Liễu, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở cửa ra vào phòng ngủ tầng 2. M cất giấu xe ở ngõ đối diện rồi đi bộ đến nhà anh Long, trèo lên mái che tầng 1, bám vào lan tầng 2 đột nhập vào trong phòng ngủ của anh Long, thấy anh Long ngủ say. M phát hiện một chiếc túi giả da màu nâu để trên bàn gần giường ngủ của anh Long. M cầm chiếc túi này ra ngoài khu vực lan can tầng 2, mở túi ra thấy bên trong có 01 (một) nhẫn vàng loại vàng 14K gắn mặt đá trắng hình vuông và 01 (một) dây chuyền vàng loại vàng 14K. M cầm lấy nhẫn và dây chuyền vàng cất vào trong túi quần đang mặc, bỏ lại túi xách trên nền nhà rồi theo lối cũ trèo xuống và điều khiển xe đi về Hà Nội. Chiều ngày 03/7/2022, M mang sợi dây chuyền vàng trộm cắp được đến cửa hàng vàng bạc Kim Yên, địa chỉ: Số nhà 163, đường Khâm Thiên phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội do bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1951, HKTT: phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội là chủ cửa hàng để bán. M nói với bà Mai dây chuyền là của M, cần tiền nên đem bán. Bà Mai yêu cầu M để lại sợi dây chuyền để kiểm tra chất lượng. Sau đó, M tiếp tục mang chiếc nhẫn vàng trộm cắp được đến cửa

hàng vàng bạc Thành Luân, địa chỉ: số 62, Ngô Sĩ Liên, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội do anh Đỗ Văn Việt, sinh năm 1976, HKTT: phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội là chủ cửa hàng để bán. Tại đây, M nói chiếc nhẫn này là của M cần tiền nên bán. Anh Việt đồng ý mua chiếc nhẫn trên với giá 6.420.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng), M nhận đủ tiền và đi về. Đến sáng ngày 04/7/2022, M quay lại cửa hàng vàng bạc Kim Yên, được bà Mai trả cho số tiền mua dây chuyền là 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng), M nhận đủ tiền và đi về. Tổng số tiền M bán được nhẫn và dây chuyền vàng trộm cắp là 39.420.000 đồng (Ba mươi chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng). Đến ngày 17/7/2022, sau khi tiêu xài gần hết tiền, chỉ còn lại 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng) nên M tiếp tục điều khiển xe mô tô đến địa phận thành phố Việt Trì để tiếp tục trộm cắp tài sản thì bị lực lượng Công an thành phố Việt Trì kiểm tra hành chính.

Tổ công tác đã lập Biên bản kiểm tra hành chính và đưa M về trụ sở Công an thành phố Việt Trì để làm việc.

Ngày 19/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản đối với tài sản Trần Văn M đã trộm cắp của anh Nguyễn Anh Long ngày 04/7/2022. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 681/KL-HĐĐGTS ngày 19/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận:

- a. Giá 01 (Một) nhẫn vàng loại 14K có trọng lượng (1,980) chỉ  
Giá 01 (một) chỉ vàng loại vàng 14K trên thị trường Việt Trì tại thời điểm ngày 03/7/2022 có giá là: 2.951.000 đồng / 1 chỉ  
Thành tiền 1,980 chỉ x 2.951.000đ/1 chỉ = 5.842.980 đồng
- b. Giá 01 (một) dây chuyền vàng loại 14K có trọng lượng (9,618) chỉ  
Giá 01 (một) chỉ vàng loại vàng 14K trên thị trường Việt Trì tại thời điểm ngày 03/7/2022 có giá là: 2.951.000 đồng / 1 chỉ  
Thành tiền 9,618 chỉ x 2.951.000đ/1 chỉ = 28.382.718 đồng  
\* Tổng cộng: (a+b): 5.842.980đ + 28.382.718đ = 34.225.698 đồng  
Bằng chữ: Ba mươi tư triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín tám đồng.”

Công văn số 682/CV- HĐĐGTS ngày 19/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì: Đối với mặt đá màu trắng gắn trên nhẫn vàng nêu trên, do Cơ quan điều tra chưa thu hồi được vật chứng, bị hại là anh Nguyễn Anh Long không cung cấp được chủng loại, đặc điểm của đá. Đồng thời, theo Giấy bảo đảm vàng ngày 15/7/2018 của Trung tâm mỹ nghệ Vàng bạc đá quý Nam Thành do anh Long cung cấp không thể hiện giá trị của đá màu trắng gắn trên nhẫn. Do vậy, Hội đồng định giá tài sản không có căn cứ để xác định giá trị của số lượng đá này.

Quá trình điều tra, Trần Văn M còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 03/6/2022, tại phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 03/6/2022, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, BKS 29V3-202.48 một mình từ thành phố Hà Nội đi đến địa phận thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 02 giờ

30 phút, khi đi đến khu vực phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, M phát hiện cửa ra vào lan can tầng 2 nhà chị Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh năm 1990, HKTT: Tổ 11A, khu Hùng Vương, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở. M dừng xe cách nhà chị Thảo một đoạn rồi đi bộ lại, trèo tường vào phòng ngủ của chị Thảo ở tầng 2 thấy chị Thảo cùng chồng con đang ngủ say. Sau khi tìm kiếm, M nhìn thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE 13 Promax, màu Gold ở đầu giường ngủ và 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE Xsmax, màu Gold; 01 (một) chiếc điện thoại IPHONE 7 Plus, màu Gold; 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE 6S, màu hồng để ở trên bàn. M lấy và cất 04 (bốn) chiếc điện thoại di động trên vào túi quần rồi trèo theo đường cũ ra ngoài, lấy xe mô tô đi về thành phố Hà Nội. Trên đường đi, M đã tắt nguồn điện thoại và vứt bỏ 04 (bốn) sim trong 04 (bốn) chiếc điện thoại di động để tránh bị phát hiện (M không nhớ chính xác vị trí vứt sim). Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, M mang 04 (bốn) chiếc điện thoại trộm cắp được của chị Thảo đến cửa hàng sửa chữa đồng hồ, điện thoại của anh Đặng Hồng Quang, sinh năm 1968 ở ngã tư phố Nguyễn Văn Tuyết, phường Trung Liet, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Tại đây, M nói với anh Quang là 04 (bốn) chiếc điện thoại di động trên là của M, do cần tiền nên bán. Anh Quang đồng ý mua 04 (bốn) chiếc điện thoại di động trên với tổng số tiền là 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Số tiền này, M đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 19/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản đối với tài sản Trần Văn M đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu Thảo ngày 03/6/2022. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 865/KL-HĐĐGTS ngày 17/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận: “a. Giá 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 13 Promax, dung lượng 128GB, màu Gold, số IMEI 1: 354786256913910, IMEI 2 : 354786257074449, điện thoại đã qua sử dụng, có giá là: 20.000.000 đồng.

b. Giá 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, màu Gold, điện thoại đã qua sử dụng, có giá là: 3.500.000 đồng.

c. Giá 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S, màu hồng, điện thoại đã qua sử dụng, có giá là: 1.700.000 đồng.

d. Giá 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS Max, màu Gold, điện thoại đã qua sử dụng, có giá là: 7.000.000 đồng.

\* Tổng cộng ( a +b + c+ d ): 20.000.000đ + 3.500.000đ + 1.700.000đ + 7.000.000đ = 32.200.000 đồng.

\* Bằng chữ : Ba mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng.”

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn M đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người liên quan và các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các cơ quan tố tụng đã làm rõ:

+ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đen xám; số máy: F33E-0423177; số khung: 3316DY005302; BKS: 29V3- 202.48, xe đã qua sử dụng tạm giữ của M là phương tiện M dùng để đi trộm cắp tài sản là vật chứng của vụ án. Cơ quan điều tra đã xác M làm rõ chiếc xe này là của Trần Văn M

mua tại cửa hàng xe máy Hoàng Nam, địa chỉ: số 33, ngách 40, ngõ 260 đường Cầu Giấy thuộc phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội với giá là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) vào ngày 13/5/2022. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu trên dữ liệu vật chứng, kết quả: chiếc xe máy HONDA VISION, BKS 29V3-202.48 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008672 do Công an huyện Phúc Thọ - Hà Nội cấp ngày 10/7/2014 và 01 (một) giấy bán xe đề ngày 13/5/2022 của cửa hàng xe máy Hoàng Nam, địa chỉ: Số 33, ngách 40, ngõ 260, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội do bà Đặng Thị C (mẹ đẻ M) giao nộp là giấy tờ liên quan đến chiếc xe mô tô của M sử dụng khi đi trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra, công an thành phố Việt Trì chuyển theo hồ sơ vụ án. Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA1203 màu đen, số Imei: 350618547725254, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12 màu xanh, số Imei: 354813607424643, đã qua sử dụng tạm giữ của M không liên quan đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo không nhận lại. Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) chiếc mũ le bằng vải màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của M không liên quan đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo không nhận lại. Cần tịch thu và tiêu huỷ vì không có giá trị sử dụng.

+ Số tiền 16.830.000 đ (Mười sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó:

Số tiền 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng) tạm giữ của M là tiền M bán tài sản trộm cắp mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng) anh Đặng Hồng Quang giao nộp trong quá trình điều tra là tiền anh Quang bán điện thoại đã mua của M. Chị Thảo có đơn tự nguyện không yêu cầu bị cáo M bồi thường các tài sản mà bị cáo M đã trộm cắp. Anh Quang có đơn tự nguyện không yêu cầu bị cáo M phải trả lại số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền anh Quang mua 04 (bốn) chiếc điện thoại M trộm cắp của chị Thảo. Anh Quang đề nghị xin lại số tiền 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng) anh Quang nộp trong quá trình điều tra. Cần trả lại 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng) cho anh Quang.

+ 04 (bốn) chiếc điện thoại di động mà anh Đặng Hồng Quang mua của M vào ngày 03/6/2022: Anh Quang đã bán cho một người thu mua linh kiện điện thoại không quen biết được số tiền là: 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng). Cơ quan điều tra không thu hồi được 04 (bốn) chiếc điện thoại trên.

+ 01 (một) chiếc nhẫn vàng mà anh Đỗ Văn Việt mua của M vào ngày 03/7/2022: Anh Việt đã bán cho một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Do lâu ngày, anh Việt không nhớ chính xác bán bao nhiêu tiền hay vào thời gian nào nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

+ 01 (một) sợi dây chuyền vàng mà bà Nguyễn Thị Mai mua của M vào ngày 04/7/2022: Sau khi mua sợi dây chuyền thì bà Mai đã đem bán cho một người khách không quen biết, do lâu ngày nên bà Mai không nhớ chính xác bán được bao nhiêu tiền, do đó Cơ quan điều tra không thu hồi được.

+ 04 (bốn) chiếc sim điện thoại: M đã vứt 04 (bốn) chiếc sim trên đường tàu thoát, do M không xác định được chính xác vị trí vứt sim nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Long và chị Thảo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để tư lợi cá nhân.

**+ Về dân sự:** Chị Thảo có đơn tự nguyện không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường các tài sản mà bị cáo M đã trộm cắp.

- Anh Long đề nghị bị cáo M phải bồi thường toàn bộ tài sản đã trộm cắp tổng trị giá là 34.225.698 đồng (Ba mươi tư triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín tám đồng).

- Anh Quang có đơn tự nguyện không yêu cầu bị cáo M phải trả lại số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 145/CT-VKS-VT ngày 04 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Trần Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 123 và Điều 131 Bộ luật dân sự; Điều 5 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Đề nghị:

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn M 36 (Ba mươi sáu) tháng đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Văn M phải bồi thường cho anh Nguyễn Anh Long số tiền 34.225.698 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tư triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín tám đồng).

Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu Thảo có đơn không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường thiệt hại về toàn bộ tài sản mà M đã trộm cắp. Nên bị cáo M không phải bồi thường thiệt hại cho chị Thảo.

Xác nhận anh Đặng Hồng Quang có đơn không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Nên bị cáo M không phải bồi thường cho anh Quang.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung công Nhà nước: Số tiền 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng); 01(một) xe máy nhãn hiệu HONDA VISION màu đen xám, số máy: F33E-0423177, số khung: 3316DY005302, BKS: 29V3- 202.48; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008672 do Công an huyện Phúc Thọ - Hà Nội cấp ngày 10/7/2014; 01 (một) giấy bán xe đề ngày 13/5/2022 của cửa hàng xe máy Hoàng Nam, địa chỉ: Số 33, ngách 40, ngõ 260, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA1203 màu đen, số Imei: 350618547725254, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12 màu xanh, số Imei: 354813607424643, đã qua sử dụng.

-Tịch thu tiêu hủy: 01(một) chiếc mũ le bằng vải màu đen, đã qua sử dụng.

-Trả lại cho anh Đặng Hồng Quang số tiền là: 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng).

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và trình bày tại phiên tòa như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo M thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo, người bị hại đúng thời hạn do pháp luật quy định. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

Bị hại là anh Nguyễn Anh Long và chị Nguyễn Thị Thu Thảo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Hồng Quang đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng anh Long vắng mặt, chị Thảo và anh Quang vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của anh Long, chị Thảo và anh Quang là hợp lệ và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Long, chị Thảo, anh Quang.

#### **[2] Về nội dung:**



Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Các ngày 03/6/2022 và 03/7/2022, Trần Văn M (Tên gọi khác: Trần Tuấn M), sinh năm 1981, HKTT: Xóm a, xã XT, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, hiện ở: số nhà 48, ngõ 35, phố NNĐ, phường VM, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã trộm cắp tài sản 02 lần tại địa bàn thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 66.425.698đ (Sáu mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi tám đồng). Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 03/6/2022, tại tổ 11A, khu Hùng Vương, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Trần Văn M trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE 13 Promax, màu Gold; 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE XS max, màu Gold; 01 (một) chiếc điện thoại IPHONE 7 Plus, màu Gold; 01 (một) chiếc điện thoại di động IPHONE 6S, màu hồng của chị Nguyễn Thị Thu Thảo, sinh năm 1990, HKTT: tổ 11A, khu Hùng Vương, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổng trị giá tài sản là: 32.200.000đ (Ba mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 50 phút, ngày 03/7/2022, tại tổ 25, khu Hà Liễu, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Trần Văn M trộm cắp 01 (một) nhẫn vàng loại vàng 14K gắn mặt đá trắng hình vuông có trọng lượng (1,980) chỉ và 01 (một) dây chuyền vàng loại vàng 14K có trọng lượng (9,618) chỉ của anh Nguyễn Anh Long, sinh năm 1978, HKTT: tổ 25, khu Hà Liễu, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổng trị giá tài sản là: 34.225.698đ (Ba mươi tư triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín tám đồng).

Như vậy, tổng tài sản mà bị cáo M có hành vi trộm cắp có giá trị là 66.425.698 đồng (Sáu mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi tám đồng)

Do vậy, bị cáo M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

**Điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”*

**[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được nhà nước bảo vệ. Bản thân Trần Văn M có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật do mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xét xử bị cáo nghiêm M, quyết định hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Trần Văn M có nhân thân xấu đã có 01 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân; 02 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi Đánh bạc; 04 bản án xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo đã chấp hành xong; 01 Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong.

**Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo trộm cắp tài sản 02 lần vào ngày 03/6/2022 và ngày 03/7/2022 nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bản án số 06/2019/HSST ngày 20/12/2019 Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Trần Văn M 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/4/2022, đến thời điểm phạm tội lần này M chưa được xoá án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

**Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Trong quá trình điều tra, bị cáo tự khai nhận việc trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Thu Thảo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, phòng ngừa chung và đủ để bị cáo cải tạo thành một người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp.

[4]**Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng qua xác M và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay xác nhận bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[5]**Về trách nhiệm dân sự:**

+ Đối với yêu cầu của người bị hại Chị Nguyễn Thị Thu Thảo có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn không yêu cầu M phải bồi thường các tài sản do M trộm cắp trị giá là 32.200.000đ (Ba mươi hai triệu hai trăm nghìn đồng) nên không đặt ra việc giải quyết.

+ Đối với anh Nguyễn Anh Long tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nhưng đã có quan điểm đề nghị lưu trong hồ sơ, yêu cầu bị cáo M phải bồi thường

34.225.698đ (Ba mươi tư triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm chín tám đồng) nên buộc bị cáo M phải có trách nhiệm bồi thường các tài sản trộm cắp của anh Long được định giá với số tiền như anh Long đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với anh Đặng Hồng Quang có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn không yêu cầu M phải bồi thường số tiền 14.700.000đ (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Anh Quang đề nghị xin lại số tiền 16.100.000đ (Mười sáu triệu một trăm nghìn mà anh đã nộp tại cơ quan cảnh sát điều tra. Xét về số tiền trên anh Quang đã mua tài sản của bị cáo M nhưng anh Quang không biết bị cáo M đã trộm cắp nên cần trả lại cho anh Quang là phù hợp với pháp luật.

**[6]Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:**

Tịch thu sung công Nhà nước: Số tiền 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng); 01(một) xe máy nhãn hiệu HONDA VISION màu đen xám; số máy: F33E-0423177; số khung: 3316DY005302; BKS: 29V3- 202.48; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008672 do Công an huyện Phúc Thọ - Hà Nội cấp ngày 10/7/2014; 01 (một) giấy bán xe đề ngày 13/5/2022 của cửa hàng xe máy Hoàng Nam, địa chỉ: Số 33, ngách 40, ngõ 260, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA1203 màu đen, số Imei: 350618547725254, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12 màu xanh, số Imei: 354813607424643, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc mũ le bằng vải màu đen, đã qua sử dụng của M là phù hợp.

Trả lại cho anh Đặng Hồng Quang số tiền là: 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng) là phù hợp.

**[7]Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 123 và Điều 131 Bộ luật dân sự; Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”;  
Xử phạt bị cáo Trần Văn M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Trần Văn M phải bồi thường cho anh Nguyễn Anh Long số tiền 34.225.698 đồng (Bằng chữ: Ba mươi tư triệu hai trăm hai mươi

lăm nghìn sáu trăm chín tám đồng). Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bị hại là anh Nguyễn Anh Long có đơn đề nghị thi hành án nếu bị cáo M không thi hành xong khoản tiền trên thì còn phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu Thảo có đơn tự nguyện không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường thiệt hại về toàn bộ tài sản mà M đã trộm cắp.

- Xác nhận anh Đặng Hồng Quang có đơn tự nguyện không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

### 3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung công Nhà nước: Số tiền 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng); 01(một) xe máy nhãn hiệu HONDA VISION màu đen xám; số máy: F33E-0423177; số khung: 3316DY005302; BKS: 29V3- 202.48; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008672 do Công an huyện Phúc Thọ - Hà Nội cấp ngày 10/7/2014; 01 (một) giấy bán xe đề ngày 13/5/2022 của cửa hàng xe máy Hoàng Nam, địa chỉ: Số 33, ngách 40, ngõ 260, đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA1203 màu đen, số Imei: 350618547725254, đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A12 màu xanh, số Imei: 354813607424643, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc mũ le bằng vải màu đen, đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2022 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).*

+Trả lại cho anh Đặng Hồng Quang số tiền là: 16.100.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm nghìn đồng). (Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0007247, ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về án phí dân sự trong vụ án hình sự bị cáo M phải chịu 1.711.285đồng (Một triệu bảy trăm mười một nghìn hai trăm tám mươi lăm đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- THA DS thành phố Việt Trì;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Xuân Trung, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Quân**